

Đơn vị: SỞ TÀI CHÍNH
Chương: 418

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 08 tháng 7 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Sở Tài chính công khai tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện 6T/2022	Ước thực hiện/ Dự toán năm (Tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6T/2022 so với cùng kỳ năm trước (Tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.563	3.904,43	36,97%	129%
I	Nguồn ngân sách trong nước	10.563	3.904,43	36,97%	129%
1	Chi quản lý hành chính	10.535	3.876,93	36,80%	127%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	7.607	3.670	48,25%	98%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.928	206,51	7,05%	93%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	28	28	100%	65%
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	28	28	100%	65%
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện 6T/2022	Ước thực hiện/ Dự toán năm (Tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6T/2022 so với cùng kỳ năm trước (Tỷ lệ %)
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi khác ngân sách				
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Tây Ninh, ngày tháng 7 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồng Lê Minh Nguyệt

Đơn vị: **SỞ TÀI CHÍNH**
Chương: 418

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày tháng 07 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH QUÝ II, NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Sở Tài chính công khai tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách Quý II năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện Quý II/2022	Thực hiện/ Dự toán năm (Tỷ lệ %)	Thực hiện Quý II/2022 so với cùng kỳ năm trước (Tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.563	2.113,16	20,01%	128%
I	Nguồn ngân sách trong nước	10.563	2.113,16	20,01%	129%
1	Chi quản lý hành chính	10.535	2.113,16	20,06%	127%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	7.607	1.926	25,32%	96%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.928	187,32	6,40%	121%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	0	0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	28	0	100%	0%
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	28	0	100%	0%
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện Quý II/2022	Thực hiện/ Dự toán năm (Tỷ lệ %)	Thực hiện Quý II/2022 so với cùng kỳ năm trước (Tỷ lệ %)
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi khác ngân sách				
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Tây Ninh, ngày tháng 7 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồng Lê Minh Nguyệt